

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ CHỈNH ĐỐN ĐẢNG

✍ PHẠM THỊ HƯƠNG*

Ngày nhận: 20/4/2020

Ngày phản biện: 22/4/2020

Ngày duyệt đăng: 20/5/2020

Tóm tắt: Thực tiễn trong 90 năm qua của cách mạng Việt Nam cho thấy, Đảng ta luôn coi trọng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, xem đây là nhiệm vụ then chốt, quyết định đến sức mạnh, uy tín của Đảng. Bài viết sau, tác giả không có tham vọng và không thể tham vọng đề cập một cách toàn diện, đầy đủ tư tưởng, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác Đảng mà chỉ trình bày những tư tưởng của Người trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một trong những nội dung quyết định sự “sống còn” đối với Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đảng Cộng sản Việt Nam; Xây dựng Đảng; Chỉnh đốn Đảng.

HO CHI MINH'S THOUGHT ON BUILDING AND RECTIFYING THE PARTY

Abstract: Reality in the last 90 years of the Vietnamese Revolution shows that our Party always appreciates the building and rectifying Party, considers this issue as a key task; which determines the strength and prestige of the Party. In the following article, the author is not ambitious and cannot be ambitious to mention comprehensively and completely Ho Chi Minh's thought and viewpoints on the Party work but only presents his thought on building and rectifying the Party - one of the contents that decides the “survival” for the Communist Party of Vietnam nowadays.

Keywords: Ho Chi Minh's thought, the Communist Party of Vietnam, building the Party, rectifying the Party.

1. Tính tất yếu khách quan của công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn là nhiệm vụ gắn với quá trình phát triển liên tục của sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Trước diễn biến của điều kiện khách quan, bản thân Đảng phải tự chỉnh đốn, tự đổi mới để vươn lên làm tròn trọng trách trước giai cấp và dân tộc. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương trước hết phải xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Người chỉ rõ: Đảng sống trong xã hội, là một bộ phận hợp thành cơ cấu của xã hội. Tổ chức Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên ở các cấp, giữ các chức vụ đều chịu ảnh hưởng, tác động từ môi trường, các quan hệ xã hội, cả cái tốt và cái xấu, cái tích cực, tiến bộ và cái tiêu cực, lạc hậu. Do đó, tổ chức Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên rèn luyện. Đảng phải thường xuyên chú ý đến việc chỉnh đốn Đảng.

Trong sự nghiệp giải phóng dân tộc cũng như xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, chỉ có phát huy sức mạnh của toàn dân và có một Đảng chân chính lãnh đạo mới có thể thành công, cho nên trong di chúc của mình, không phải ngẫu nhiên Bác viết: “*Trước*

hết nói về Đảng...”. Trong hồi ký của đồng chí Vũ Kỳ, thư ký riêng của Bác Hồ, có đoạn kể: Phải chăng Bác chưa thật yên tâm lắm nên Bác mới viết trong di chúc: “*Theo tôi, việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng...*”.

Trên bình diện phát triển cá nhân, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trở thành nhu cầu tự hoàn thiện, nhu cầu tự làm trong sạch nhân cách của mỗi cán bộ, đảng viên. Trong điều kiện Đảng đã trở thành Đảng cầm quyền, việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng càng phải tiến hành thường xuyên hơn. Người chỉ rõ: “*Quyền lực có tính chất hai mặt*”. Một mặt, quyền lực có sức mạnh to lớn để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới nếu biết sử dụng đúng. Mặt khác, quyền lực cũng có sức phá hoại ghê gớm, nếu người nắm quyền lực bị thoái hóa biến chất, biến quyền lực của nhân dân thành quyền lực của cá nhân,...

Ngày 16/1/2012, thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TW - Nghị quyết Hội

* Trường Đại học Công đoàn

ngợi lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI): Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay. Nghị quyết đã chỉ rõ: “Bên cạnh kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém, thậm chí có những yếu kém khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Nổi lên một số vấn đề cấp bách sau đây: Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc... Đội ngũ cán bộ cấp Trung ương, cấp chiến lược rất quan trọng nhưng chưa được xây dựng một cách cơ bản. Công tác quy hoạch cán bộ mới tập trung thực hiện ở địa phương, chưa thực hiện được ở cấp trung ương, dẫn đến sự hẫng hụt, chấp vá, không đồng bộ và thiếu chủ động trong công tác bố trí, phân công cán bộ. Một số trường hợp đánh giá, bố trí cán bộ chưa thật công tâm, khách quan, không vì yêu cầu công việc, bố trí không đúng sở trường, năng lực, ảnh hưởng đến uy tín cơ quan lãnh đạo, sự phát triển của ngành, địa phương và cả nước. Nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” trên thực tế ở nhiều nơi rơi vào hình thức, do không xác định rõ cơ chế trách nhiệm, mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân, khi sai sót, khuyết điểm không ai chịu trách nhiệm. Do vậy, vừa có hiện tượng dựa dẫm vào tập thể, không rõ trách nhiệm cá nhân, vừa không khuyến khích người đứng đầu có nhiệt tình, tâm huyết, dám nghĩ, dám làm, tạo kẽ hở cho cách làm việc tắc trách, trì trệ, hoặc lạm dụng quyền lực một cách tinh vi để mưu cầu lợi ích cá nhân”¹.

2. Nội dung công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng Hồ Chí Minh

2.1. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng về chính trị, tư tưởng

Phải dựa vào lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin để xây dựng Đảng vững mạnh về lý tưởng, lý luận. Hồ Chí Minh lưu ý: Việc học tập, nghiên cứu, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin phải luôn phù hợp với từng đối tượng. Việc vận dụng những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin phải luôn luôn phù hợp với từng hoàn cảnh cụ thể của nước ta trong từng thời kỳ. Trong quá trình hoạt động, Đảng ta phải chú ý học tập, kế thừa những kinh nghiệm tốt của Đảng cộng sản khác, đồng thời

phải tổng kết kinh nghiệm của mình để bổ sung chủ nghĩa Mác-Lênin. Đảng ta phải tăng cường đấu tranh để bảo vệ sự trong sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin. Đồng thời, phải thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận giải quyết đúng đắn những vấn đề đặt ra trong quá trình Đảng lãnh đạo. Các nghị quyết của Đảng được xây dựng và tổ chức thực hiện thắng lợi, sẽ ngày càng làm sáng tỏ những vấn đề mới trong thực tiễn, bổ sung và làm cho đường lối của Đảng hoàn thiện.

Nội dung xây dựng Đảng về chính trị bao gồm: Xây dựng đường lối chính trị, bảo vệ chính trị, xây dựng và thực hiện nghị quyết, xây dựng và phát triển hệ tư tưởng chính trị, củng cố lập trường chính trị, nâng cao bản lĩnh chính trị... Trong các nội dung trên, theo Hồ Chí Minh, đường lối chính trị là một vấn đề cốt tử trong sự tồn tại và phát triển của Đảng. Người cảnh báo nguy cơ sai lầm về đường lối chính trị gây hậu quả nghiêm trọng đối với vận mệnh của Tổ quốc, sinh mệnh chính trị của hàng triệu đảng viên và nhân dân lao động.

Đảng cần phải giáo dục đường lối, chính sách của Đảng, thông tin thời sự cho cán bộ, đảng viên để họ luôn kiên định lập trường, giữ vững bản lĩnh chính trị trong mọi hoàn cảnh.

2.2. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng về tổ chức

Về hệ thống tổ chức của Đảng, Hồ Chí Minh khẳng định, sức mạnh của Đảng bắt nguồn từ tổ chức. Hệ thống tổ chức của Đảng từ trung ương đến cơ sở hết sức chặt chẽ, có tính kỷ luật cao. Sức mạnh các tổ chức liên quan chặt chẽ với nhau; mỗi cấp độ tổ chức có chức năng, nhiệm vụ riêng.

Trong hệ thống tổ chức Đảng, Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò của chi bộ. Chi bộ là tổ chức hạt nhân, qui định chất lượng lãnh đạo của Đảng; là môi trường tu dưỡng, rèn luyện cũng là nơi giám sát đảng viên. Chi bộ có vai trò quan trọng trong việc gắn kết giữa đảng với quần chúng nhân dân.

Về công tác cán bộ, Người luôn quan tâm xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có đức, có tài. Hồ Chí Minh nhận thức rất rõ vị trí, vai trò của người cán bộ trong sự nghiệp cách mạng. Theo Người: “Cán bộ là những người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt ra chính sách đúng. Vì vậy, cán bộ là cái gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”².

¹ Nghị quyết số 12-NQ/TW - Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 5, tr.309.

“Cất nhắc cán bộ, không nên làm như “giã gạo”. Nghĩa là trước khi cất nhắc không xem xét kỹ. Khi cất nhắc rồi không giúp đỡ họ. Khi họ sai lầm thì đẩy xuống, chờ lúc họ làm khá, lại cất nhắc lên”³.

Theo Người “Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng một người có ích cho công việc chung của chúng ta”⁴. Tuy nhiên, Người cũng yêu cầu: “Khi cất nhắc một cán bộ cần phải xét rõ người đó có gắn gũi quần chúng, có được quần chúng tin cậy và mến phục không. Lại phải xem người ấy xứng đáng với việc gì. Nếu người có tài mà không dùng đúng tài của họ, cũng không được việc. Nếu cất nhắc mà không cẩn thận, không khỏi đem người bỏ ló ba la, chỉ nói mà không biết làm, và những địa vị lãnh đạo. Như thế, rất có hại”⁵.

Đặc biệt, Hồ Chí Minh phê bình mạnh mẽ việc cất nhắc, bổ nhiệm cán bộ theo hướng cục bộ, địa phương, “Một người làm quan, cả họ được nhờ”, “Một người làm quan, cả họ được nhờ”, đem bà con, bạn hữu đặt vào chức này chức kia, làm được hay không mặc kệ. Hồng việc, đoàn thể chịu, cốt cho bà con, bạn hữu có địa vị là được”⁶. “Tư túng, kéo bè, kéo cánh, bà con bạn hữu mình, không tài năng gì cũng kéo vào chức này chức nọ. Người có tài, có đức, nhưng không vừa lòng mình thì đẩy ra ngoài. Quên rằng, việc là việc công, chứ không phải việc riêng gì dòng họ của ai”⁷. Vì vậy, người cần dặn “Cất nhắc cán bộ, phải vì công tác, tài năng, vì cổ động cho đồng chí khác thêm hăng hái. Như thế, công việc nhất định chạy. Nếu vì lòng yêu ghét, vì thân thích, vì nể nang, nhất định không ai phục mà gây nên mối loïi thối trong Đảng. Như thế là có tội với Đảng, tội với đồng bào...”⁸.

2.3. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng về đạo đức

Đảng là đạo đức, là văn minh, nhờ đó Đảng mới trong sạch vững mạnh. Trong 12 điều xây dựng Đảng chân chính cách mạng. Người nhấn mạnh, Đảng là một tổ chức cách mạng chứ không phải tổ chức để “làm quan phát tài”.

Không như vậy, Đảng sẽ rơi vào thoái hóa, biến dạng, tha hóa, xa dân, tự đánh mất sức mạnh tự bảo vệ. Sức mạnh ấy từ dân mà ra do dân gây dựng và phát triển.

Người cho rằng: Xây dựng Đảng về đạo đức là cơ hội để mỗi cán bộ, đảng viên tự rèn luyện, giáo dục và tu dưỡng tốt hơn, hoàn thành các nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó, đặc biệt là giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng. Cán bộ, đảng viên không phải là thần thánh. Họ là con người, ai cũng có hai mặt tốt - xấu, thiện - ác thường xuyên đấu tranh với

nhau. Trong điều kiện môi trường tốt, nếu cán bộ, đảng viên nỗ lực tu dưỡng phấn đấu, rèn luyện thì mặt tốt, mặt thiện sẽ nổi lên, đẩy lùi mặt ác, mặt xấu và ngược lại.

Hồ Chí Minh đưa ra tiêu chí của một người cán bộ tốt, đó là người phải vừa có đức, vừa có tài. Trong đó, đạo đức là gốc, Người viết: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁹.

2.4. Xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo đúng các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng

2.4.1. Nguyên tắc tập trung dân chủ

Tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản trong xây dựng Đảng. Nguyên tắc này thể hiện sự thống nhất hữu cơ, biện chứng giữa “tập trung” và “dân chủ” được Hồ Chí Minh khẳng định: Tập trung trên nền tảng dân chủ và dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung. Nếu không có sự gắn bó và thống nhất với nhau thì sẽ dẫn tới độc đoán, chuyên quyền và tự do vô tổ chức, vô kỷ luật. Tuy nhiên, “tập trung” và “dân chủ” có nội dung cụ thể.

“Tập trung” là thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, đảng viên chấp hành vô điều kiện Nghị quyết của Đảng. Từ đó, làm cho Đảng ta “Tuy nhiều người, nhưng khi tiến đánh chỉ như một người”.

Còn “dân chủ” theo Hồ Chí Minh, là thứ quý báu nhất của nhân dân, là thành quả của cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Dân chủ phải được thể hiện, tư tưởng phải được tự do. Tự do là thế nào? Đối với mọi vấn đề, mọi người được quyền tự do bày tỏ ý kiến của mình, góp phần tìm ra chân lý. Đó là một quyền lợi mà cũng là một nghĩa vụ của mỗi người. Khi mọi người đã phát biểu ý kiến, đã tìm thấy chân lý, lúc đó quyền tự do tư tưởng hóa ra quyền tự do phục tùng chân lý. Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến việc thực hiện và phát huy dân chủ nội bộ thì sẽ làm cho “nội bộ đảng âm u”. Hơn nữa dân chủ trong Đảng mới có thể nói dân chủ trong xã hội, mới định hướng cho việc xây dựng một chế độ dân chủ thực sự.

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 5, tr.322.

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 5, tr.313.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 5, tr.314.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 5, tr.90-91.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 4, tr.65.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 5, tr.321.

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 5, tr.292.

2.4.2. Nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách

Nguyên tắc này có hai mặt gắn bó mật thiết với nhau, gắn với nguyên tắc tập trung dân chủ, vì tập thể lãnh đạo là dân chủ, cá nhân phụ trách là tập trung. Người viết: “Vì sao cần phải có tập thể lãnh đạo? Vì một người dù khôn ngoan tài giỏi đến mấy, dù nhiều kinh nghiệm đến đâu, cũng chỉ trông thấy, chỉ xem xét được một hoặc nhiều mặt của một vấn đề, không thể trông thấy và xem xét tất cả mọi mặt của một vấn đề. Vì vậy, cần phải có nhiều người; nhiều người thì có nhiều kinh nghiệm. Người thì thấy rõ mặt này, người thì thấy rõ mặt khác của vấn đề đó. Góp kinh nghiệm và sự xem xét của nhiều người, thì vấn đề đó được thấy rõ khắp mọi mặt. Mà có thấy rõ khắp mọi mặt, thì vấn đề ấy mới được giải quyết chu đáo, khỏi sai lầm”¹⁰.

Cá nhân phụ trách là trên cơ sở bàn bạc kỹ lưỡng của tập thể, kế hoạch định rõ ràng rồi thì giao cho một người hoặc một nhóm người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành, để xác định rõ trách nhiệm và phát huy vai trò của mỗi cá nhân. Người viết: “Việc gì đã được đồng người bàn bạc kỹ lưỡng rồi, kế hoạch định rõ ràng rồi, thì cần phải giao cho một người hoặc một nhóm ít người phụ trách theo kế hoạch đó mà thi hành. Như thế mới có chuyên trách, công việc mới chạy. Nếu không có cá nhân phụ trách, thì sẽ sinh ra cái tệ người này ủy cho người kia, người kia ủy cho người nọ, kết quả là không ai thi hành. Như thế thì việc gì cũng không xong”¹¹. Trong khi thực hiện nguyên tắc phải chống lại căn bệnh độc đoán, chuyên quyền, hay ngược lại, dựa dẫm vào tập thể, không dám quyết đoán, không dám chịu trách nhiệm. Hồ Chí Minh nêu rõ: “Lãnh đạo không tập thể, thì sẽ đi đến cái tệ bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc. Phụ trách không do cá nhân, thì sẽ đi đến cái tệ bừa bãi, lộn xộn, vô chính phủ. Kết quả cũng là hỏng việc. Tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách cần phải luôn luôn đi đôi với nhau”¹².

2.4.3. Nguyên tắc tự phê bình và phê bình

Tự phê bình và phê bình là nguyên tắc sinh hoạt của Đảng, là qui luật phát triển của Đảng. Ý nghĩa của nguyên tắc này ở chỗ Đảng cũng từ trong xã hội mà ra nên có những căn bệnh trong xã hội lây nhiễm vào Đảng. Cá nhân đảng viên, cán bộ cũng là con người, cũng có cái tốt, xấu, thiện, ác trong lòng. Con người ta không phải là thánh thần, thượng đế, ai cũng có khuyết điểm cả. Vì vậy, tự phê bình và phê bình giống như việc rửa mặt hàng ngày, làm cho phần tốt trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa xuân, phần xấu mất dần đi. Cán bộ, đảng viên có khuyết điểm giống như người có bệnh. Vì vậy phải

uống thuốc. Tự phê bình là thuốc đắng, nhưng thuốc đắng thì già tật. Ngược lại, nếu không tự phê bình thì như người bệnh mà không uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”¹³. Tự phê bình và phê bình nhằm làm cho Đảng vững mạnh, cán bộ, đảng viên tiến bộ, để chữa các bệnh trong Đảng. Đó cũng là một trong những cách tốt nhất để thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, giữ vững và củng cố uy tín của Đảng.

Tuy nhiên, một điều rất quan trọng là cách thức tự phê bình và phê bình. Hồ Chí Minh thường dặn phải thường xuyên, nghiêm chỉnh tự phê bình trên cơ sở tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Trong phê bình và tự phê bình phải thật thà, thẳng thắn, không nể nang, không giấu giếm, không thêm bớt khuyết điểm. Tự phê bình và phê bình là vấn đề khoa học và là nghệ thuật. Vấn đề không phải chỉ luôn luôn dùng mà còn phải khéo dùng cách phê bình và tự phê bình. Cán bộ chủ chốt, lãnh đạo càng phải gương mẫu tự phê bình và phê bình. Phải tuyệt đối chống các biểu hiện không đúng trong tự phê bình và phê bình, như: thiếu trung thực, che giấu khuyết điểm của bản thân, sợ phê bình, không dám phê bình, nể nang, né tránh, dĩ hòa vi quý hoặc ngược lại, lợi dụng phê bình để nói xấu, bôi nhọ, vuï dập, đả kích người khác...

2.4.4. Nguyên tắc kỷ luật nghiêm minh, tự giác

Sức mạnh của một tổ chức Đảng và của mỗi đảng viên bắt nguồn từ ý thức tổ chức kỷ luật nghiêm minh, tự giác. Tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng đòi hỏi tất cả mọi tổ chức cơ sở Đảng, tất cả mọi đảng viên đều phải bình đẳng trước Điều lệ Đảng, trước pháp luật của Nhà nước, trước mọi quyết định của Đảng.

Đồng thời, Đảng ta là một tổ chức gồm những người tự nguyện phấn đấu cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, cho nên tự giác là một yêu cầu bắt buộc đối với mọi tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Tính nghiêm minh, tự giác đòi hỏi ở đảng viên phải gương mẫu trong cuộc sống, công tác. Uy tín của Đảng bắt nguồn từ sự gương mẫu của mỗi đảng viên trong việc tự giác tuân thủ kỷ luật của Đảng, của Nhà nước, của đoàn thể nhân dân.

¹⁰ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, tr.619.

¹¹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, tr.619-620.

¹² Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, tr.620.

¹³ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, tr.301.

2.4.5. Nguyên tắc đoàn kết thống nhất trong Đảng
Đoàn kết thống nhất phải dựa trên cơ sở lý luận của Đảng là chủ nghĩa Mác - Lênin; cương lĩnh, Điều lệ của Đảng; đường lối, quan điểm của Đảng; nghị quyết của các cấp ủy Đảng. Muốn đoàn kết thống nhất thì phải thực hành dân chủ rộng rãi trong Đảng, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình; thường xuyên tu dưỡng đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân và các biểu hiện tiêu cực khác, phải “sống với nhau có tình, có nghĩa”. “*Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình*”¹⁴. Có đoàn kết tốt thì mới tạo ra cơ sở vững chắc để thống nhất ý chí và hành động, làm cho Đảng ta tuy nhiều người, nhưng khi “tiến đánh” thì chỉ như một người.

3. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp để khắc phục những hạn chế trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay

Thứ nhất, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao nhận thức trong toàn Đảng về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của việc học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh. Có kế hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận bắt buộc hằng năm đối với cán bộ, đảng viên gắn với việc cung cấp thông tin, cập nhật kiến thức mới phù hợp từng đối tượng, từng cấp, từng ngành, từng địa phương. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị.

Thứ hai, tích cực đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhất là những mô hình mới, kinh nghiệm hay; khuyến khích phát triển tư duy lý luận phù hợp với đường lối đổi mới của Đảng. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy và học lý luận chính trị gắn với ứng dụng thực tế, tăng cường kiểm tra và quản lý chặt chẽ chất lượng dạy và học. Chủ động nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên để có chủ trương, giải pháp xử lý kịp thời, hiệu quả.

Thứ ba, xây dựng và thực hiện có hiệu quả nội dung xây dựng Đảng về đạo đức, trong đó chú trọng xây dựng hệ thống chuẩn mực các mối quan hệ của cán bộ, đảng viên với tổ chức đảng và với nhân dân. Hằng năm, người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên có cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống, không suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; các cấp ủy, tổ chức đảng kiểm tra,

giám sát việc thực hiện cam kết của cán bộ, đảng viên ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Thứ tư, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là các đồng chí lãnh đạo chủ chốt. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện công tác cán bộ. Đảng ta có trong sạch, vững mạnh hay không cũng phải do con người. Kinh tế có phát triển hay tụt lùi cũng là do con người quyết định. Nếu Đảng có đường lối đúng nhưng bố trí cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo là người đứng đầu sai, thì đường lối không vào được cuộc sống, khó thành công. Trong chiến tranh chống Mỹ đã chứng minh điều đó. Trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế càng cần cán bộ có bản lĩnh, năng lực, trí tuệ và có đạo đức trong sáng mới tạo nên thành công. Ngược lại, nếu để lọt cán bộ lãnh đạo, kể cơ hội hữu danh vô thực, chỉ đầu đánh đó và thiếu gương mẫu trong cuộc sống, bị lệ thuộc vào “nhóm lợi ích” thì sẽ chuốc lấy hậu quả khó lường. Dân mất niềm tin là mất tất cả. Rất nhiều đảng viên lo lắng cho vận mệnh của Đảng không phải không có cơ sở. Do vậy, công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng phải bắt đầu từ việc chọn đúng người có đức, có tài. Để làm được điều này, công tác cán bộ phải khắc phục hiện tượng khép kín trong một số ít cơ quan tham mưu và một số cán bộ có chức, có quyền. Phải thực hiện dân chủ thật sự, không dân chủ hình thức. Phải công khai cho cán bộ đảng viên, thậm chí cho nhân dân tham gia với Đảng về công tác lựa chọn người đủ tiêu chuẩn tham gia cơ quan lãnh đạo của Đảng và tổ chức quản lý nhà nước từ cấp cơ sở đến Trung ương.

Thứ năm, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Xây dựng quy định tự phê bình và phê bình, khắc phục tình trạng nề nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh; cấp trên gợi ý kiểm điểm và trực tiếp dự, chỉ đạo ở những nơi có vấn đề phức tạp, nơi có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Hoàn thiện quy chế đánh giá cán bộ một cách khoa học, phù hợp; quy định lấy phiếu tín nhiệm ở các cấp, các ngành định kỳ hoặc đột xuất.

Thứ sáu, tăng cường quản lý, chấn chỉnh hoạt động báo chí, xuất bản, internet, mạng xã hội. Phát huy vai trò, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản báo chí trong công tác đấu tranh phòng, chống suy thoái, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Chủ động định hướng, cung cấp thông tin thường xuyên hoặc đột xuất; chú trọng tuyên truyền

¹⁴ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, tr.622.

chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành quả trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, những nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt. Khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích; xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân vi phạm quy định về thông tin, báo chí, tuyên truyền.

Thứ bảy, chủ động chuẩn bị các phương án, biện pháp cụ thể, sát với tình hình; xây dựng lý luận sắc bén để đấu tranh, phản bác có hiệu quả đối với các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, phần tử cơ hội và bất mãn chính trị chống phá Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Thứ tám, hoàn thiện Quy chế về kỷ luật phát ngôn đối với cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm những cá nhân, nhóm người cấu kết với nhau, lợi dụng vấn đề “dân chủ”, “nhân quyền”, tôn giáo, dân tộc để tuyên truyền, xuyên tạc và có hành vi nói, viết, lưu trữ, phát tán tài liệu sai trái. Tổ chức diễn đàn trao đổi, đối thoại những vấn đề còn có nhận thức, quan điểm khác nhau liên quan đến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thứ chín, cấp uỷ, chính quyền và người đứng đầu các cấp phải xây dựng kế hoạch, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát, khắc phục tình trạng quan liêu, xa dân. Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện phong cách làm việc khoa học, cụ thể, sâu sát cơ sở cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Thứ mười, hằng năm hoặc khi chuẩn bị đề bạt, luân chuyển, điều động công tác đối với cán bộ, tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại tổ chức và cán bộ, đảng viên là: chương trình hành động của tập thể và cá nhân; kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; kết quả thực hiện cam kết rèn luyện, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống; tự phê bình và phê bình; sự nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý; hiệu quả đấu tranh, khắc phục suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

Tóm lại: Trên chặng đường 90 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam đã lãnh đạo nhân dân ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Bối cảnh quốc tế và trong nước hiện nay, khi thời cơ và thuận lợi, khó khăn và thách thức đan xen, đòi hỏi phải tiếp tục xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao trí tuệ, phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, trách nhiệm công việc, xứng đáng là một Đảng thật sự đạo đức, văn minh, một Đảng chân chính cách mạng như lời chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để tiếp tục lãnh đạo đưa sự nghiệp đổi mới đi đến thắng lợi. Đảng

mạnh thì dân được nhờ, Đảng không mạnh và trong sạch thì dân khổ. Nhà thơ Tố Hữu đã viết trong bài thơ “Ba mươi năm đời ta có Đảng” rằng “Lòng dân yêu Đảng như là yêu con!”. Nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên là phải xứng đáng với sự tin yêu này như Bác Hồ đã viết trong Di chúc: “Phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. □

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4, 5, 6.
2. Nghị quyết số 04-NQ/TW Khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.
3. Nghị quyết số 12-NQ/TW Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

TĂNG CƯỜNG VÀ ĐỔI MỚI...

(Tiếp theo trang 91)

khai các quy định cụ thể về quy trình thực hiện nhiệm vụ, theo phong cách: “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”.

Bốn là, tổ chức thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của cơ quan, đơn vị. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức và cá nhân, trong đó, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Các cấp ủy đảng có trách nhiệm lãnh đạo cơ quan và các tổ chức đoàn thể thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức quán triệt, học tập và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. □

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011) - Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc khóa XII, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016) - Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam - Nghị quyết 25/NQ-TW Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam - Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.
5. Hồ Chí Minh (2002), *Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr.698-700.
6. Hoàng Phê - Viện ngôn ngữ học (2003), *Từ điển Tiếng Việt* Nxb Đà Nẵng, tr.247.